

Bản án số: 225/2021/HN-ST

Ngày: 23-6-2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Sáng;

2. Bà Dương Thị Mỹ Trân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Anh Trương Nguyễn Nhật L, sinh năm 1985; Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp T L, xã T A, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ;

2. Bị đơn:

Chị Đào Thị Quế T, sinh năm 1989;

Nơi cư trú cuối cùng: ấp P B, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (đã mất tích).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phan Thị D, sinh năm 1970; Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp P B, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, văn bản trình bày ý kiến, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nguyên đơn anh Trương Nguyễn Nhật Linh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013, anh và chị Đào Thị Quế T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre vào ngày 04/11/2013. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 03 năm. Đến năm 2016, không biết lý do gì mà chị T bỏ nhà đi cho đến nay, không liên lạc gì về cho gia đình, không biết chị T đi đâu. Mặc dù, vào năm 2020, anh đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm như tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú, đăng tin trên báo đài nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T và sau đó anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách tuyên bố chị T mất tích nhưng vẫn không có tin tức gì. Đến ngày 15 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách đã tuyên bố chị Đào Thị Quế T mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 41/2021/QĐST-VDS. Vì vậy, anh xác định tình cảm vợ chồng với chị T không còn, không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T, anh không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Đào Tấn V, sinh ngày 15/02/2014, từ khi chị T bỏ đi đến nay thì con sống chung với bà ngoại là Phan Thị D. Sau khi ly hôn, anh giao quyền trực tiếp nuôi con chung lại cho bà D, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại văn bản trình bày ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị D trình bày:

Bà là mẹ của chị Đào Thị Quế T, hiện chị T đã mất tích, không có liên lạc với gia đình. Từ lúc chị T bỏ nhà đi thì cháu Trương Đào Tấn V do bà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay, hiện nay bà có thu nhập ổn định, đủ kinh tế lo cho cháu V nên nay bà yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu V cho đến khi trưởng thành, bà không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi cháu V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn anh Trương Nguyễn Nhật L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh L, bà D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh L và chị T chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì chị T bỏ nhà đi cho đến nay, không liên lạc gì về gia đình, không biết chị T đi đâu. Mặc dù năm 2020, anh L đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm như tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú, đăng tin trên báo đài nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T và tiếp đó anh L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách tuyên bố chị T mất tích nhưng vẫn không có tin tức gì của chị T. Căn cứ vào Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 41/2021/QĐST-VDS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách đã tuyên bố chị Đào Thị Quế T mất tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của anh L đối với chị T là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Ghi nhận anh L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

[4] Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung tên Trương Đào Tấn V, sinh ngày 15/02/2014, hiện cháu V đang sống chung với bà Phan Thị D (bà ngoại). Sau khi ly hôn, anh L yêu cầu giao quyền trực tiếp nuôi con chung lại cho bà D và bà D cũng yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu V. Xét từ lúc chị T bỏ đi thì bà D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V cho đến nay, vì vậy yêu cầu được nuôi cháu V của bà D là chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của cháu V, phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Ghi nhận bà D không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh L khai không có nên không xét đến.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh L phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Trương Nguyễn Nhật L đối với chị Đào Thị Quế T. Cụ thể tuyên:

Anh Trương Nguyễn Nhật L được ly hôn với chị Đào Thị Quế T. Ghi nhận anh Linh không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2/. Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Phan Thị D được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trương Đào Tấn V, sinh ngày 15/02/2014. Ghi nhận bà D không yêu cầu anh Linh cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3/. Về tài sản chung, nợ chung: Anh L khai không có nên không xét đến.

4/. Về án phí: Anh Trương Nguyễn Nhật L phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000839 ngày 12/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Anh L đã nộp đủ án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HSVA+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Chí Đức